



**TRANANH**

Chuyên gia điện máy

**BÁO CÁO | 2014**  
**THƯỜNG NIÊN** | [www.trananh.vn](http://www.trananh.vn)



## CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ TRẦN ANH

<b>CHỨNG KHOÁN:</b>	TAG
<b>Tên công ty:</b>	Công ty cổ phần Thế giới số Trần Anh
<b>Tên tiếng Anh:</b>	Trananh Digital World, JSC.
<b>Tên viết tắt:</b>	Trananh
<b>Mã chứng khoán:</b>	TAG
<b>Vốn cổ phần đã phát hành</b>	178.584.370.000 đồng
<b>Trụ sở chính:</b>	1174 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội.
<b>Điện thoại:</b>	(84-4) 1900 545 545
<b>Fax:</b>	(84-4) 3766.7708
<b>Email:</b>	sales@trananh.com.vn
<b>Giấy chứng nhận ĐKKD và mã số thuế</b>	0101217009

# MỤC LỤC

---

## THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1 NHỮNG ĐẤU MỐC QUAN TRỌNG

---

- 7 Công ty cổ phần thế giới số Trần Anh
- 11 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 12 Tổ chức và nhân sự
- 13 Định hướng phát triển
- 18 Các rủi ro liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty

### 2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

---

- 19 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 21 Tổ chức và nhân sự
- 22 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 23 Tình hình tài chính
- 24 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### 3 BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

---

- 26 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- 26 Tình hình tài chính
- 27 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
- 29 Kế hoạch phát triển trong tương lai
- 30 Giải trình của ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

### 4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

---

- 31 Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty
- 32 Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của ban giám đốc công ty

### 5 QUẢN TRỊ CÔNG TY

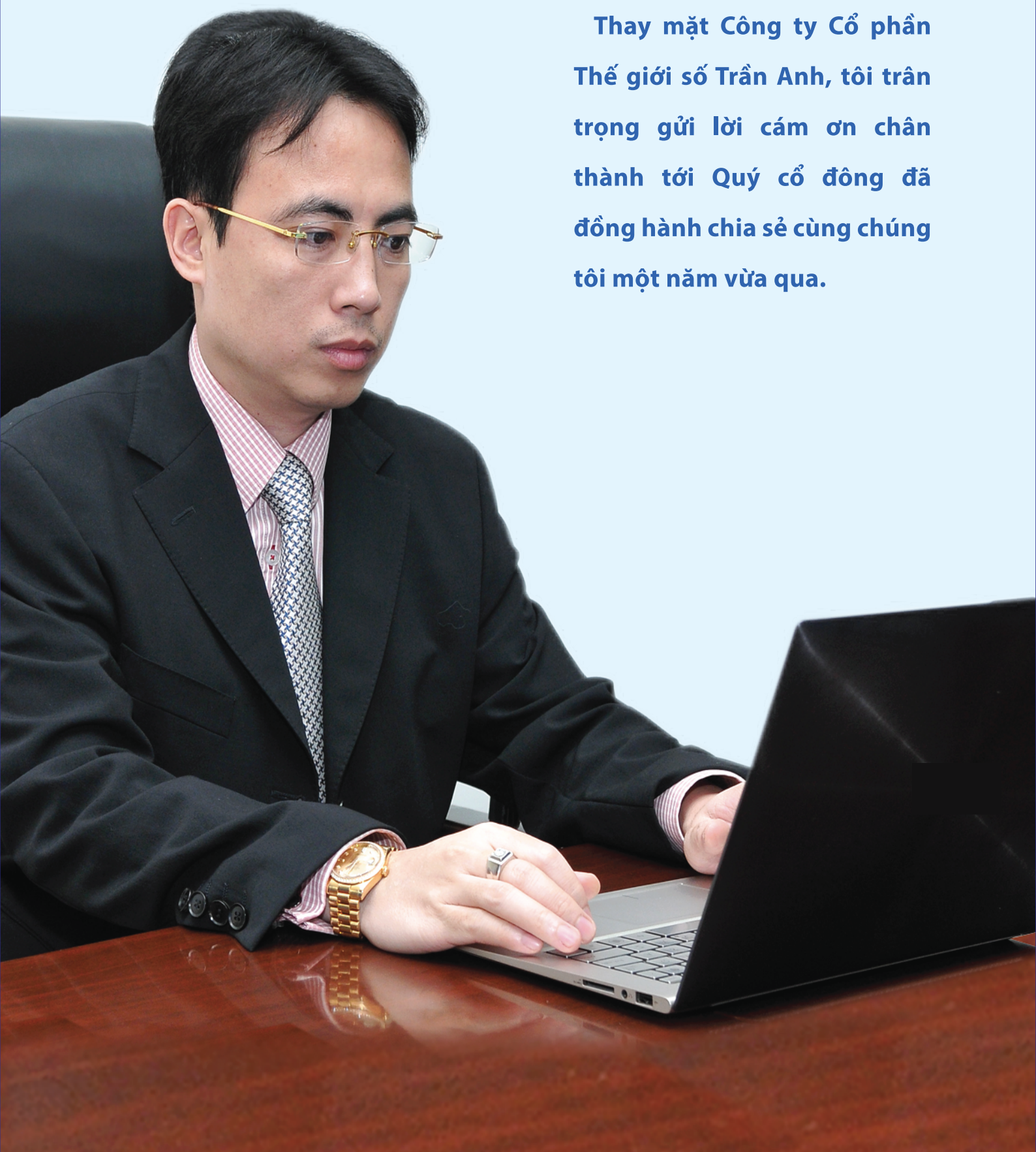
---

- 33 Các kế hoạch, định hướng của hội đồng quản trị
- 35 Hội đồng quản trị
- 40 Hoạt động của hội đồng quản trị
- 41 Ban kiểm soát
- 42 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của hội đồng quản trị, ban giám đốc và ban kiểm soát

### 6 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

---

- 43 Kiểm toán độc lập
- 43 Ý kiến kiểm toán
- 46 Báo cáo tài chính được kiểm toán



**Thay mặt Công ty Cổ phần  
Thế giới số Trần Anh, tôi trân  
trọng gửi lời cảm ơn chân  
thành tới Quý cổ đông đã  
đồng hành chia sẻ cùng chúng  
tôi một năm vừa qua.**

Kính thưa Quý cổ đông !

Năm 2014 được đánh giá là năm khởi sắc với ngành điện máy, tuy nhiên thị trường điện máy hiện nay lại đang ở trong giai đoạn cạnh tranh nhất kể từ khi hình thành, mức độ cạnh tranh rộng trên nhiều phương diện.

Trong bối cảnh đó Trần Anh đã đặt mục tiêu hoàn thiện năng lực cạnh tranh và mở rộng quy mô của Trần Anh “Phủ kín địa bàn Hà Nội và các tỉnh thành khác ở phía Bắc”. Với sự tư vấn và hỗ trợ của 2 đối tác chiến lược nước ngoài (trong đó có tập đoàn bán lẻ điện máy Nojima đến từ Nhật bản đã có 55 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực điện máy), Trần Anh đã liên tục mở rộng hệ thống từ 10 điểm bán tại địa bàn Hà Nội lên thành 16 điểm tại Hà Nội và tỉnh thành khác ở phía Bắc.

Với sự tin tưởng của Quý cổ đông, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc và gần 1.650 cán bộ nhân viên Trần Anh đã nỗ lực triển khai và hoàn thiện các mục tiêu như quản trị công ty, quản trị chi phí,

quản trị chi phí, quản trị chất lượng dịch vụ và hoàn thành kế hoạch mở rộng....

Thưa Quý cổ đông,

Năm 2015, với những nền tảng đã được xây dựng và hoàn thiện trong năm 2014, chúng ta sẽ tiếp tục mở rộng quy mô ra các địa bàn khác Hà Nội nhằm thực hiện mục tiêu Top 3 về bán lẻ điện tử tiêu dùng ở Việt Nam vào năm 2016. Với sự ổn định của môi trường vĩ mô, với những nỗ lực không ngừng trong việc hoàn thiện tổ chức và mở rộng quy mô của tập thể cán bộ nhân viên Trần Anh cùng với sự ủng hộ của Quý vị là nguồn động lực để chúng tôi hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2015 và tiếp tục chinh phục những thử thách tiếp theo nhằm giúp công ty Trần Anh chúng ta đạt được vị trí Top 3 về bán lẻ điện máy ở Việt Nam từ năm 2016 trở đi.

Xin chúc Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác Mạnh Khỏe, Thành Công và Hạnh Phúc.

Chủ tịch HĐQT

**Trần Xuân Kiên**

NHỮNG DẤU  
QUANG TRỌNG

2014

**NĂM 2014**

Khai trương 7 siêu thị điện máy mới. Nâng số lượng siêu thị Trần Anh từ 10 siêu thị trong năm 2013 lên 16 siêu thị trong năm 2014

2011

**NĂM 2011**

Triển khai ERP nhằm hướng tới mục tiêu đưa Trần Anh trở thành một Tập đoàn bán lẻ quy mô lớn.

2012

**NĂM 2012**

Trần Anh lần đầu tiên lọt vào top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

2013

**NĂM 2013**

Mở rộng quy mô bằng việc khai trương 6 siêu thị điện máy mới: nâng số lượng siêu thị Trần Anh từ 4 siêu thị trong năm 2012 lên 10 siêu thị trong năm 2013

2008

**NĂM 2008**

Tháng 10 năm 2008: tái cơ cấu công ty, chuyển sang cơ chế quản lý theo mô hình siêu thị, chuẩn bị cho việc mở rộng sang lĩnh vực điện tử điện máy

2009

**NĂM 2009**

Chính thức mở rộng hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực điện máy

2010

**NĂM 2010**

Ngày 12/01/2010, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh đã chính thức niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu là TAG

2005

**NĂM 2005**

Áp dụng cơ chế quản lý hàng hóa theo hệ thống mã vạch

2006

**NĂM 2006**

Chuyển từ cửa hàng nhỏ sang mô hình lớn hơn làm tiền đề để chuyển sang mô hình siêu thị.  
Chuyển chi nhánh 14 Thái Hà về 134 Thái Hà với tổng diện tích hơn 500m<sup>2</sup>

2007

**NĂM 2007**

Tháng 8 năm 2007 chuyển đổi thành công từ hình thức công ty TNHH sang hình thức công ty cổ phần

2002

**NĂM 2002**

Mở rộng quy mô bằng việc khai trương 6 siêu thị điện máy mới: nâng số lượng siêu thị Trần Anh từ 4 siêu thị trong năm 2012 lên 10 siêu thị trong năm 2013

2003

**NĂM 2003**

Mở thêm chi nhánh tại số 9 Lê Văn Linh và chuyển trụ sở về 95 Lý Nam Đế

2004

**NĂM 2004**

Chuyển mô hình hoạt động thành mô hình chuỗi cửa hàng tiện ích, mở thêm chi nhánh 14 Thái Hà

## CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ TRẦN ANH



hành lập từ năm 2002, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trần Anh ( tiền thân của công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh) được biết đến là một địa chỉ mua sắm máy tính và linh phụ kiện tin cậy nhất tại Hà Nội. Những ngày đầu thành lập, Trần Anh chỉ có 05 người làm việc trong một cửa hàng diện tích lớn hơn 60m<sup>2</sup> tại 34K phố Lý Nam Đế, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Với sự cố gắng không biết mệt mỏi của những người đặt viên gạch đầu tiên để xây dựng nền tảng vững chắc, sự đồng lòng chung sức của cán bộ nhân viên trong công ty, niềm tin yêu, tin tưởng của khách hàng và đối tác, sau 10 năm phát triển Trần Anh đã trở thành một thương hiệu bán lẻ điện máy, máy tính, điện thoại di động hàng đầu tại Việt Nam.

Tại thời điểm thành lập, vốn điều lệ của công ty là 1 tỷ đồng và ngành nghề kinh doanh của công ty bao gồm:

**2002**

**Buôn bán thiết bị tin học, thiết bị văn phòng;**

**Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;**

**Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng các sản phẩm điện tử, tin học, máy văn phòng;**

**Lắp ráp các sản phẩm điện tử, tin học;**

**Mua bán điện thoại di động;**

**2003**

Mở thêm chi nhánh tại số 9 Lê Văn Linh và chuyển trụ sở về 95 Lý Nam Đế.

**2004**

Chuyển mô hình hoạt động thành mô hình chuỗi cửa hàng tiện ích, mở thêm chi nhánh 14 Thái Hà.

**2005**

Chuyển chi nhánh số 9 Lê Văn Linh về 185 Giảng Võ với diện tích hơn 300m<sup>2</sup> và chuyển trụ sở công ty về 76 Nguyễn Du.

Áp dụng cơ chế quản lý hàng hóa theo hệ thống mã vạch.

Nghiên cứu tìm hiểu về ứng dụng ERP.

◆ 2006

Chuyển chi nhánh 14 Thái Hà về 134 Thái Hà với tổng diện tích hơn 500m<sup>2</sup>.

Quý III năm 2006 chuyển đổi mô hình kinh doanh từ chuỗi các cửa hàng tiện ích sang mô hình chuỗi các siêu thị và chuẩn bị kế hoạch mở rộng mặt hàng sang lĩnh vực điện thoại và máy ảnh kỹ thuật số.

Ứng dụng giải pháp ERP vào hệ thống quản lý.

◆ 2007

Chuyển trụ sở và chi nhánh 185 Giảng Võ về 1174 Đường Láng và khai trương siêu thị 1174 Đường Láng với tổng diện tích khoảng 3.000m<sup>2</sup>.

Tham gia vào thị trường kinh doanh bán lẻ điện thoại di động và máy ảnh kỹ thuật số.

Tháng 8 năm 2007 chuyển đổi thành công từ hình thức công ty TNHH sang hình thức công ty cổ phần.

◆ 2008

Chuyển chi nhánh 76 Nguyễn Du và 134 Thái Hà về 292 Tây Sơn và khai trương siêu thị 292 Tây Sơn với diện tích khoảng 3.000m<sup>2</sup>.

Tháng 10 năm 2008: tái cơ cấu công ty, chuyển sang cơ chế quản lý theo mô hình siêu thị, chuẩn bị cho việc mở rộng sang lĩnh vực điện tử điện máy và mở rộng thêm các siêu thị tại các thành phố lớn khác.

◆ 2009

Chính thức mở rộng hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực điện máy - với sự kiện khai trương và bán hàng điện máy tại 2 siêu thị 1174 Đường Láng và siêu thị 292 Tây Sơn vào ngày 24/12/2009.

◆ 2010

Ngày 12/01/2010, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh đã chính thức niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu là TAG. Theo đó, tổng giá trị cổ phiếu TAG được niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội là hơn 45 tỷ đồng tương đương với 4,5 triệu cổ phiếu.

Ngày 29/7/2010, Quỹ đầu tư Aureos trở thành đối tác chiến lược của Trần Anh sau khi đầu tư 4,2 triệu USD để sở hữu 18,5% cổ phần của Công ty (sau khi phát hành thêm).



2011

Triển khai 5 dịch vụ gia tăng giá trị chăm sóc khách hàng: Giao hàng miễn phí toàn miền Bắc; Đưa tổng đài CSKH 1900 545 545 vào hoạt động; Dùng thử sản phẩm; Tri ân khách hàng; Mua hàng trả góp.

Ngày 14/10/2011, Trần Anh đã đầu tư nâng cấp hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp (ERP) VIP sang hệ thống của Oracle Business để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh, nâng cao hơn nữa khả năng cạnh tranh, mở rộng mạng lưới phân phối, hướng tới mục tiêu đưa Trần Anh trở thành một Tập đoàn bán lẻ quy mô lớn.

Ngày 16/12/2011 Trần Anh mở Siêu thị thứ 3 tại Trung tâm thương mại Savico Mega Mall. Đây là bước tiến quan trọng trong quá trình Trần Anh chinh phục thị trường Đông Bắc Hà Nội và các tỉnh lân cận, tạo tiền đề để chinh phục các thị trường Đông Nam, Đông Bắc của thủ đô. Bên cạnh đó, việc Trần Anh Long Biên nằm trong trung tâm thương mại có thể coi là bước thử nghiệm đầu tiên của Trần Anh trong việc dịch chuyển các siêu thị đứng độc lập vào trong các trung tâm mua sắm.

2012

Ngày 9/8/2012, siêu thị thứ 4 trong hệ thống siêu thị Trần Anh Điện máy – Máy tính - điện thoại chính thức khai trương – Trần Anh Đại Cổ Việt.

Trần Anh lần đầu tiên lọt vào top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

12/2012, Trần Anh đã triển khai dự án Quy chuẩn siêu thị nhằm giúp khách hàng cảm nhận sự chuyên nghiệp và quy mô của thương hiệu Trần Anh đối với khách hàng với 5 nội dung chính: Quy chuẩn về Thái độ phục vụ khách hàng; Chất lượng phục vụ khách hàng; Hình ảnh nhận diện thương hiệu; Trưng bày hàng hóa và Vệ sinh môi trường.

◆ 2013

Khai trương 6 siêu thị điện máy mới: nâng số lượng siêu thị Trần Anh từ 4 siêu thị trong năm 2012 lên 10 siêu thị trong năm 2014. Việc mở rộng quy mô đã giúp quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Trần Anh đến với khách hàng đồng thời gia tăng sự cách biệt đối với các đối thủ cùng ngành.

Triển khai thành công bộ nhận diện thương hiệu mới: Với bộ nhận diện thương hiệu mới, thương hiệu Trần Anh Điện máy – Máy tính – điện thoại đã dẫn đi vào tiềm thức của người tiêu dùng, từ đó góp phần nâng thị phần mảng kinh doanh điện máy của Trần Anh cải thiện rõ rệt.

Nâng cấp thành công hệ thống quản trị ERP Oracle: chúng ta đã chuyển đổi thành công từ phần mềm VIP ERP cũ sang phần mềm quản trị doanh nghiệp ERP Oracle. Phần mềm ERP này sẽ là cơ sở hạ tầng để Trần Anh phát triển, mở rộng quy mô và quản trị doanh nghiệp hiệu quả.

Hoàn thành mục tiêu tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược hoạt động trong cùng lĩnh vực Điện máy:

Ký kết hợp tác với tập đoàn Nojima của Nhật Bản. Việc hợp tác với tập đoàn bán lẻ điện máy hàng đầu của Nhật Bản đã giúp Trần Anh củng cố và hoàn thiện dịch vụ khách hàng. Giữa Trần Anh và Nojima đã lên lộ trình cụ thể những việc phải tập trung làm trước và kế hoạch dài hạn trong 5 năm tới. Nojima sẽ giúp Trần Anh giải quyết các vấn đề cơ bản và cấp bách nhất, sau đó là những vấn đề mang tính chiến lược và quản trị tối ưu hơn. Với hơn 55 năm kinh nghiệm ở thị trường khó tính như Nhật Bản, chắc chắn Nojima sẽ hỗ trợ được cho Trần Anh rất nhiều trong giai đoạn phát triển.

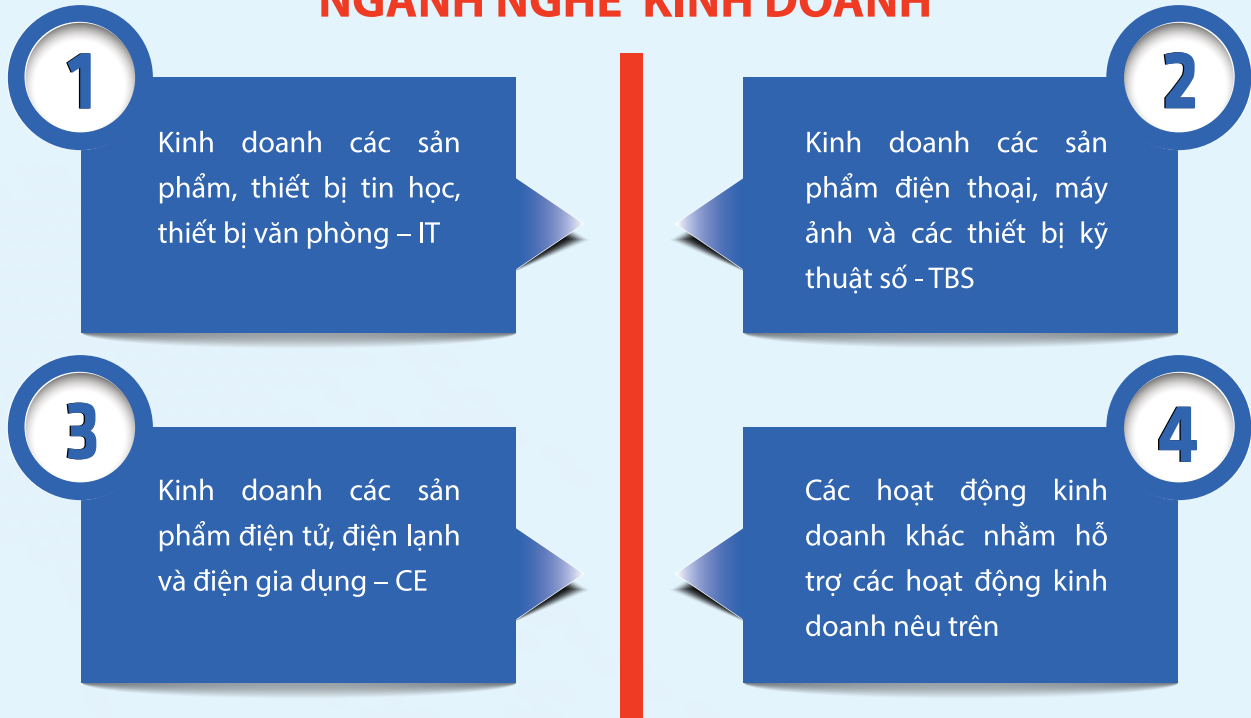
◆ 2014

Hoàn thiện năng lực giao lắp, trình độ nhân viên, chất lượng dịch vụ, hình ảnh siêu thị, tối ưu chi phí hoạt động từng siêu thị...

Hoàn thiện mô hình quản trị và vận hành các siêu thị ở ngoài địa bàn Hà Nội;

Khai trương 7 siêu thị điện máy mới tại các tỉnh Ninh Bình – 6/2014; Nam Định – 10/2014; Bắc Ninh – 10/2014; Phú Thọ - 11/2014; Nghệ An – 12/2014; Hải Phòng – 12/2014; Hải Dương – 12/2014 nâng số lượng siêu thị Trần Anh lên 16 siêu thị trong năm 2014. Việc mở rộng quy mô đã giúp quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Trần Anh đến với khách hàng đồng thời gia tăng sự cách biệt đối với các đối thủ cùng ngành.

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH



## ĐỊA BÀN KINH DOANH

Hiện tại, công ty đang có các siêu thị hoạt động tại Thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố ở Miền Bắc.

## HỆ THỐNG SIÊU THỊ ĐIỆN MÁY TRẦN ANH

### SIÊU THỊ HÀ NỘI

Trần Anh - Cầu Giấy **1**

1174 Đường Láng - Quận Đống Đa - Hà Nội

Trần Anh - Long Biên **2**

TTTM Savico Megamall Long Biên - Hà Nội

Trần Anh - Hai Bà Trưng **3**

2 Đại Cồ Việt - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Trần Anh - Hà Đông **4**

110 Trần Phú - Quận Hà Đông - Hà Nội

Trần Anh - Từ Liêm **5**

9 Phạm Văn Đồng - Quận Từ Liêm - Hà Nội

Trần Anh - Đống Đa **6**

159 Thái Hà - Quận Đống Đa - Hà Nội

Trần Anh - Hoàng Mai **7**

1283 Giải Phóng - Quận Hoàng Mai - Hà Nội

### SIÊU THỊ TỈNH

**8** Trần Anh - Ninh Bình

01 Lê Hồng Phong - Thành phố Ninh Bình - Tỉnh Ninh Bình

**9** Trần Anh - Nam Định

107 quốc lộ 10 - Thành phố Nam Định

**10** Trần Anh - Bắc Ninh

33 Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

**11** Trần Anh - Phú Thọ

1606A Hùng Vương - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ

**12** Trần Anh - Nghệ An

343 Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An

**13** Trần Anh - Hải Dương

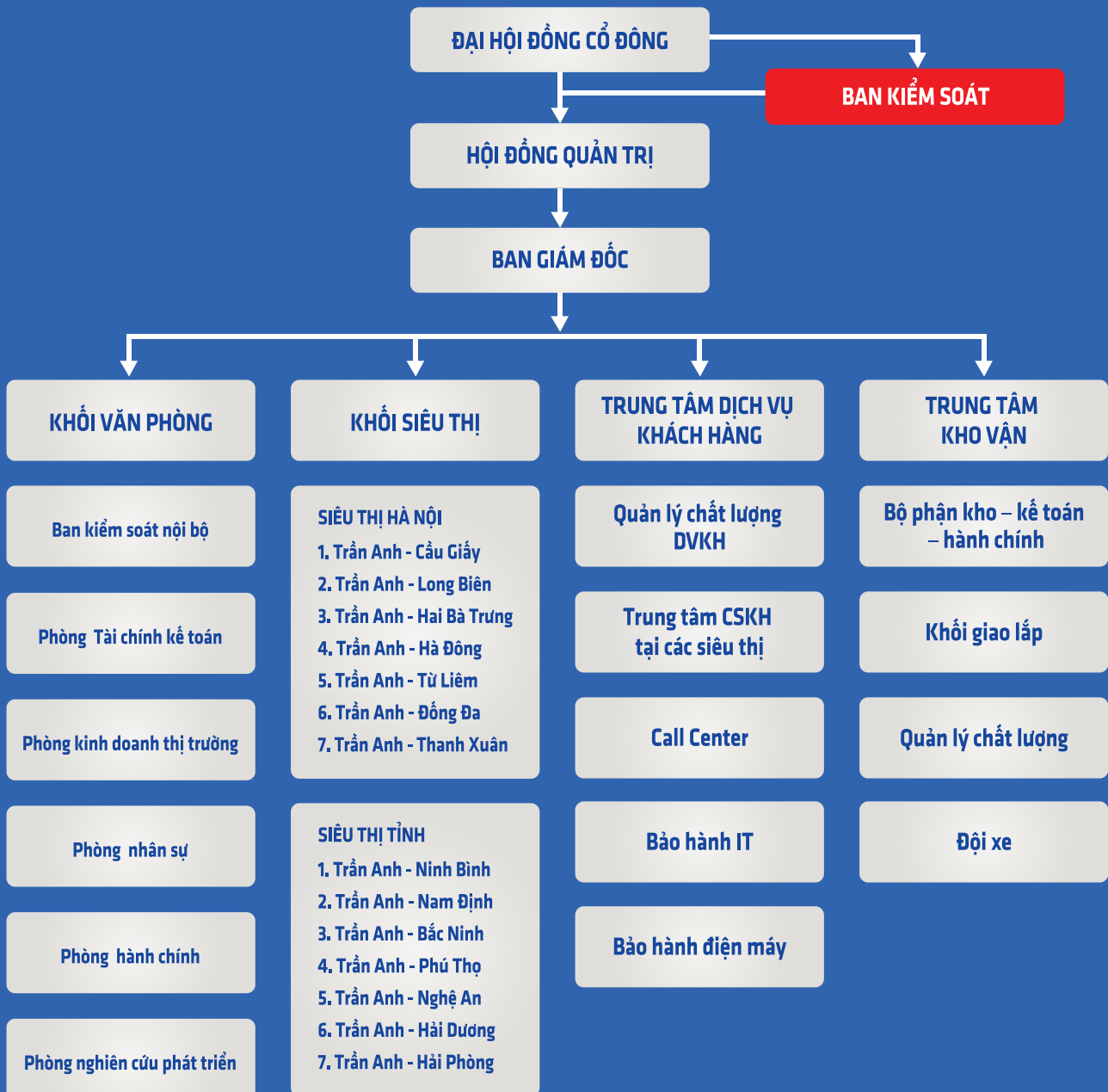
01 Nguyễn Lương Bằng - Thành phố Hải Dương - Tỉnh Hải Dương

**14** Trần Anh - Hải Phòng

279 Trần Nguyễn Hân - Thành Phố Hải Phòng

# TỔ CHỨC & NHÂN SỰ

## CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



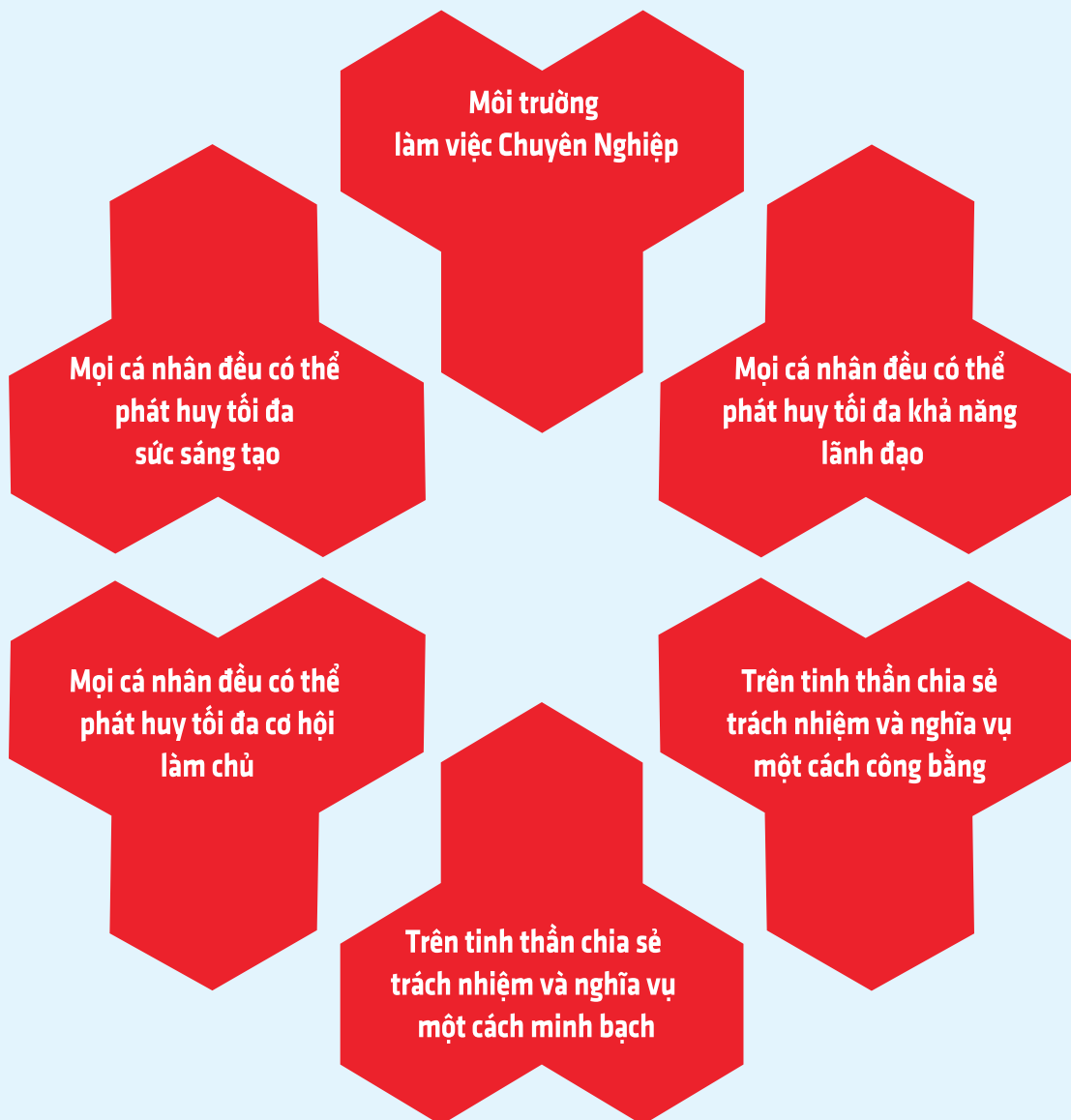


➤ **Top 3 tại Việt Nam về Thị phần Bán lẻ mặt hàng Điện máy – Máy tính - Điện thoại**

➤ **Top 3 tại Việt Nam về Chất lượng Dịch vụ khách hàng:** Với sự phát triển về công nghệ thông tin, sự hiểu biết của người tiêu dùng, việc cạnh tranh về giá giữa các siêu thị bán lẻ không còn là yếu tố quyết định đến thành công hay thất bại của một siêu thị. Trước khi mở rộng sang lĩnh vực kinh doanh điện máy, Công ty đã đặt ra chiến lược coi chất lượng dịch vụ là yếu tố cạnh tranh cơ bản.

➤ **Top 3 tại Việt Nam về đội ngũ Nhân sự:** Trong mục tiêu phát triển của công ty, việc lựa chọn nhân sự phù hợp và đặt vào những vị trí phù hợp luôn được coi là một yếu tố quan trọng quyết định sự thành công. Cùng với chiến lược nâng cao chất lượng dịch vụ, Công ty cũng đang từng bước thực hiện mục tiêu phát triển nhân sự một cách toàn diện. Để duy trì và liên tục phát triển nguồn nhân lực cho công ty trong dài hạn, Trần Anh luôn coi trọng việc xây dựng hệ thống quản trị, văn hóa doanh nghiệp, bộ tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá nhân viên chi tiết và bài bản, xây dựng các chính sách đãi ngộ và cơ hội thăng tiến cho cán bộ nhân viên. Hệ thống quản trị của Trần Anh luôn được các đối tác, các chuyên gia đánh giá cao, vượt trội so với các doanh nghiệp cùng lĩnh vực.

# SỨ MỆNH



Xây dựng Trần Anh trở thành một môi trường làm việc **Chuyên Nghiệp**, nơi mà mọi cá nhân đều có thể phát huy tối đa **sức sáng tạo, khả năng lãnh đạo, cơ hội làm chủ** trên tinh thần chia sẻ trách nhiệm và nghĩa vụ một cách **công bằng và minh bạch** nhất.

# TÂM NHÌN

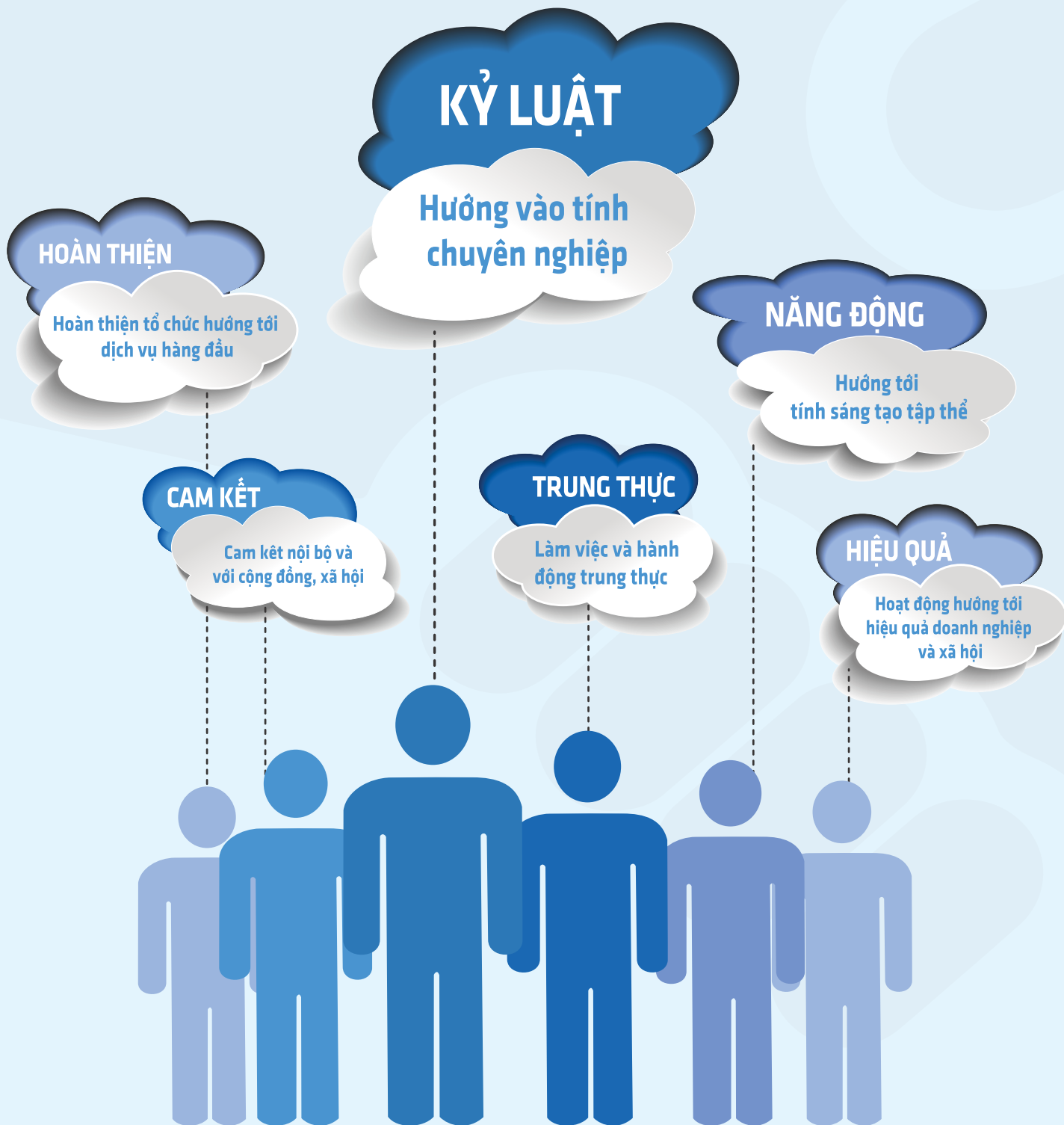


TRỞ THÀNH CÔNG TY CÓ HỆ THỐNG

**SIÊU THỊ ĐIỆN MÁY - MÁY TÍNH - ĐIỆN THOẠI**

CÓ QUI MÔ, CHUYÊN NGHIỆP VÀ LỚN NHẤT VIỆT NAM

# GIÁ TRỊ CỐT LÕI





**LỜI HỨA**

**KHÁCH HÀNG**

**TRẦN ANH**

**“Lấy sự hài lòng của khách hàng làm niềm hạnh phúc của chúng ta”**

# CÁC RỦI RO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

## RỦI RO VỀ KINH TẾ

**N**ăm 2015 là một năm đầy cơ hội và thách thức với ngành bán lẻ Việt Nam. Bởi, từ ngày 11/1/2015, Việt Nam sẽ cho phép thành lập các công ty bán lẻ 100% vốn đầu tư nước ngoài theo các cam kết của Việt Nam khi gia nhập WTO.

Đây cũng là năm khu vực kinh tế chung Asean chính thức có hiệu lực sẽ cho phép các dòng tài nguyên, vốn, nhân lực... di chuyển tự do. Theo đó, sẽ có khoảng 10.000 loại hàng hóa từ các nước thành viên được loại bỏ hoàn toàn thuế quan. Sức ép này đang đè nặng lên các nhà bán lẻ và doanh nghiệp sản xuất trong nước.

Thời gian qua, hàng loạt thương hiệu của các tập đoàn bán lẻ quốc tế đã có mặt tại Việt Nam, với nhiều lợi thế về vốn, mặt bằng, nhân lực... nên các nhà đầu tư nhanh chóng mở rộng hệ thống phân phối.

Các nhà bán lẻ Việt Nam cần có chiến lược kinh doanh hợp lý, tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng và đào tạo nhân lực... để phát triển thị trường bán lẻ phù hợp với tình hình mới khi hội nhập sâu vào kinh tế thế giới. Nếu không có chiến lược cụ thể và không có chính sách hỗ trợ, doanh nghiệp bán lẻ Việt Nam sẽ đối mặt với nguy cơ thu hẹp thị phần, khi ngày càng nhiều nhà đầu tư nước ngoài có mặt tại Việt Nam./.

## RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP

Về lĩnh vực hoạt động kinh doanh, Công ty chịu ảnh hưởng và chi phối bởi luật doanh nghiệp, luật thương mại, các quy định về thuế nhập khẩu, chính sách về môi

trường, Phòng cháy chữa cháy, các quy định Nhà nước về thị trường chứng khoán, luật chứng khoán và nhiều văn bản khác.

Việc áp dụng pháp luật vào thực tế còn nhiều bất cập, tính thực thi chưa cao, sức cạnh tranh của công ty khi tuyệt đối tuân thủ pháp luật giảm sút so với đối thủ cạnh tranh chưa thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, đặc biệt là trong lĩnh vực thuế.

Nhìn chung, khả năng rủi ro về luật pháp ở mức giới hạn và không nghiêm trọng.

## RỦI RO ĐẶC THÙ

Công ty hoạt động trong lĩnh vực bán lẻ nên có những rủi ro về cháy nổ, rủi ro về thất thoát tài sản, rủi ro về tai nạn lao động, tai nạn nghề nghiệp. Nhằm hạn chế tối thiểu những rủi ro này, Công ty đã mua bảo hiểm phòng chống cháy nổ đối với hàng hoá tồn kho, tài sản và tiền mặt tồn quỹ của công ty. Đối với người lao động, Công ty đã thực hiện việc mua bảo hiểm lao động cho cán bộ nhân viên.

## RỦI RO KHÁC

Một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu có thì sẽ tác động lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty, đó là những rủi ro về hỏa hoạn, hạn hán, bão lụt, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo ...

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2014, với 16 siêu thị hoạt động tại Hà Nội và các tỉnh, thành phố tại Miền Bắc, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh như sau:

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VNĐ

	SỐ LŨY KẾ NĂM NAY	SỐ LŨY KẾ NĂM TRƯỚC	TỶ LỆ TĂNG/ GIẢM
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>2,414,986,003,562</b>	<b>1,867,051,142,980</b>	<b>29.35%</b>
Giá vốn hàng bán	2,170,654,909,064	1,692,097,145,074	28.28%
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>244,331,094,498</b>	<b>174,953,997,906</b>	<b>39.65%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	4,180,777,610	6,038,582,733	-30.77%
Chi phí tài chính	1,721,894,307	369,035,200	366.59%
Trong đó: Chi phí lãi vay	1,721,894,307	369,035,200	366.59%
Chi phí bán hàng	216,282,045,179	162,235,935,054	33.31%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23,005,085,155	21,767,796,421	5.68%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>7,502,847,467</b>	<b>(3,380,186,036)</b>	<b>-321.97%</b>
Thu nhập khác	1,500,543,908	8,706,648,049	-82.77%
Chi phí khác	3,945,184,220	3,444,388,457	14.54%
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>(2,444,640,312)</b>	<b>5,262,259,592</b>	<b>-146.46%</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>5,058,207,155</b>	<b>1,882,073,556</b>	<b>168.76%</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,117,555,626	567,515,015	96.92%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>3,940,651,529</b>	<b>1,314,558,541</b>	<b>199.77%</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>222</b>	<b>79</b>	<b>181.37%</b>

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VNĐ

	SỐ LŨY KẾ NĂM NAY	SỐ KẾ HOẠCH	TỶ LỆ TĂNG/ GIẢM
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>2,414,986,003,562</b>	<b>2,436,535,052,896</b>	<b>-0.88%</b>
Giá vốn hàng bán	2,170,654,909,064	2,183,877,923,538	-0.61%
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>244,331,094,498</b>	<b>252,657,129,358</b>	<b>-3.30%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	4,180,777,610	-	
Chi phí tài chính	1,721,894,307	7,000,000,000	-75.40%
Trong đó: Chi phí lãi vay	1,721,894,307	7,000,000,000	-75.40%
Chi phí bán hàng	216,282,045,179	213,463,847,095	1.32%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23,005,085,155	22,705,324,318	1.32%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>7,502,847,467</b>	<b>9,487,957,945</b>	<b>-20.92%</b>
Thu nhập khác	1,500,543,908	-	
Chi phí khác	3,945,183,075	-	
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>(2,444,639,167)</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>5,058,208,300</b>	<b>9,487,957,945</b>	<b>-46.69%</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,117,555,626	2,371,989,486	-52.89%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>3,940,652,674</b>	<b>7,115,968,459</b>	<b>-44.62%</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>222</b>	<b>400</b>	<b>-44.64%</b>

Năm 2014, cùng với sự khởi sắc của thị trường điện máy và với kế hoạch mở rộng ra các siêu thị tỉnh tại Miền Bắc, doanh thu của công ty tăng 29,35% so với năm 2013 và đạt 99% kế hoạch đề ra từ đầu năm. Tuy nhiên, việc mở rộng siêu thị chủ yếu được thực hiện vào nửa cuối của Quý IV năm 2014, chi phí ban đầu của các siêu thị mới phát sinh nhiều, trong khi doanh thu của các siêu thị mới chỉ có từ khi chính thức khai trương đi vào hoạt động nên kết quả kinh doanh của toàn công ty không đạt được lợi nhuận đề ra từ đầu năm.

# TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

**N**hằm đáp ứng yêu cầu quản trị nhân sự trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ về quy mô và đòi hỏi về chất lượng nguồn nhân lực, các hoạt động nhân sự của Trần Anh năm 2014 đã có nhiều nét mới, cải cách đảm bảo phù hợp với hiện tại và tiến trình phát triển trong thời gian tới.

## TUYỂN DỤNG

Năm 2014, Trần Anh khai trương liên tục 7 siêu thị mới kéo theo nhu cầu tuyển mới lượng lớn nhân sự đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô của công ty.

Nhằm đảm bảo tuyển đúng, tuyển đủ và đáp ứng yêu cầu về thời gian, từ sau đợt tuyển nhân viên mới cho Siêu thị Trần Anh Ninh Bình (tháng 6/2014), Trần Anh đã bắt đầu các bước tuyển dụng mới nhằm nâng cao chất lượng đầu vào của nhân viên cả về hình thức lẫn chất lượng chuyên môn. Theo đó, các ứng viên mong muốn làm việc tại Trần Anh sẽ cần trải qua các vòng: Vòng tuyển chọn hồ sơ; Vòng kiểm tra chuyên môn; Vòng phỏng vấn với các cấp trưởng bộ phận và vòng phỏng vấn cuối cùng với Trưởng đơn vị.

Công ty đồng thời cũng liên kết với các đơn vị như Phòng lao động thương binh xã hội quận, Trung tâm giới thiệu việc làm để tổ chức các ngày hội tuyển dụng không chỉ quảng bá hình ảnh thương hiệu Trần Anh mà cũng là cam kết của công ty với các tổ chức, các đơn vị đang thực hiện giới thiệu việc làm và đào tạo cho người lao động miễn phí.

Năm 2014, Công ty đã tiếp nhận hàng nghìn lượt hồ sơ, qua đó số nhân viên đạt yêu cầu và được tuyển dụng là 539 người.

Ngoài tuyển dụng nhân sự bên ngoài, với các vị trí từ quản lý cấp trung trở lên Trần Anh ưu tiên tuyển dụng từ nguồn nội bộ, đây là chính sách nhằm tìm kiếm và phát triển nhân tài trong tổ chức. Quy trình tuyển dụng được thông báo rộng rãi công khai. Các ứng viên đáp ứng yêu cầu ban đầu về trình độ học vấn, quá trình công tác sẽ tham gia bảo vệ kế hoạch tổ chức hoạt động trước hội đồng phỏng vấn. Kết quả của quá trình tuyển chọn là kết quả thống nhất của hội đồng phỏng vấn với ứng viên. Trong năm 2014 đã có 118 cán bộ nhân viên tham gia ứng tuyển, Công ty đã tuyển chọn được 25 người vào bổ nhiệm vào các vị trí quản lý.

## ĐÀO TẠO

Tháng 2/2014, Trần Anh tổ chức chương trình đào tạo “Nghệ thuật nhân sự” dành cho Phụ trách Hành chính nhân sự và nhân viên nhân sự.

Từ 09/05/2014, “Quy định đào tạo, huấn luyện nhân viên mới” được sửa đổi nhằm đảm bảo nhân viên mới được đào tạo, huấn luyện các kiến thức, kỹ năng cần thiết để đáp ứng bước đầu chất lượng nhân viên mới theo tiêu chuẩn nhân viên và phát triển nguồn lực của công ty.

**Đào tạo Quản lý cấp trung:** 08 bộ tài liệu/giáo án được xây dựng, 152 lượt cán bộ nhân viên nhân sự (19 người) được tham gia đào tạo khóa học Nghiệp vụ nhân sự; 01 bộ tài liệu về “phương pháp kèm cặp nhóm” được xây dựng, 22 cán bộ quản lý tham gia đào tạo và được cấp chứng chỉ

**Đào tạo nhân viên mới học việc:** Khung chương trình đào tạo nhân viên mới được chỉnh sửa để phù hợp với tình hình thực tế, số môn học được rút gọn xuống còn 6 môn và đào tạo trong 3 ngày, 18 bộ tài liệu/giáo án được xây dựng phù hợp với 5 khối: Kinh doanh, CSKH, Kỹ thuật, Kho, Kế toán, 3.204 lượt (534 người) được đào tạo lý thuyết và thực hành các môn chuyên ngành, kỹ năng và dịch vụ khách hàng;

**Đào tạo kiến thức sản phẩm cho nhân viên Tư vấn bán hàng:** 699 lượt nhân viên được đào tạo kiến thức sản phẩm mới của các hãng trong năm 2014

### CÁC CHẾ ĐỘ PHÚC LỢI

Năm 2014, Công ty tiếp tục duy trì chính sách mua Bảo hiểm sức khỏe dành cho Cán bộ quản lý theo các mức khác nhau. Các CBNV level 3 trở xuống được công ty mua bảo hiểm tai nạn bên cạnh các khoản bảo hiểm Y tế, bảo hiểm xã hội dành cho cho tất cả CBNV ký HĐLĐ chính thức...

## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

**T**hực hiện kế hoạch mở rộng đã được đề ra từ đầu năm, trong năm 2014, công ty đã liên tục mở mới 7 siêu thị tại địa bàn các tỉnh Miền Bắc trong quý II và nửa sau của Quý IV năm 2014.

Các siêu thị mới mở được phân tích, đánh giá và được Hội đồng quản trị phê duyệt kế hoạch mở rộng trước khi chính thức được triển khai. Trong năm 2014, công tác phân tích, đánh giá từng bước được nâng cao giúp công ty chủ động về dòng tiền cho hoạt động kinh doanh mặc dù liên tiếp mở mới các siêu thị tỉnh.

Qua quá trình hoạt động, các siêu thị tỉnh đã dẫn phát huy hiệu quả, góp phần không nhỏ vào doanh thu của toàn công ty.

### Các siêu thị mở mới trong năm 2014

**1. Trần Anh - Ninh Bình** khai trương tháng 6 năm 2014

01 Lê Hồng Phong - Thành phố Ninh Bình - Tỉnh Ninh Bình

**2. Trần Anh - Nam Định** khai trương tháng 10 năm 2014

107 quốc lộ 10 - Thành phố Nam Định (đối diện BigC Nam Định)

**3. Trần Anh - Bắc Ninh** khai trương tháng 10 năm 2014

33 Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh

**4. Trần Anh - Phú Thọ** khai trương tháng 11 năm 2014

1606A Hùng Vương - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ

**5. Trần Anh - Nghệ An** khai trương tháng 12 năm 2014

343 Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An

**6. Trần Anh - Hải Dương** khai trương tháng 12 năm 2014

01 Nguyễn Lương Bằng - Thành phố Hải Dương - Tỉnh Hải Dương

**7. Trần Anh - Hải Phòng** khai trương tháng 12 năm 2014

279 Trần Nguyên Hãn - Thành Phố Hải Phòng

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2014	% TĂNG GIẢM
Tổng giá trị tài sản	531,514,772,592	667,932,917,495	25.67%
Doanh thu thuần	1,867,051,142,980	2,414,986,003,562	29.35%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-3,380,186,036	7,502,847,467	-321.97%
Lợi nhuận khác	5,262,259,592	-2,444,640,312	-146.46%
Lợi nhuận trước thuế	1,882,073,556	5,058,207,155	168.76%
Lợi nhuận sau thuế	1,314,558,541	3,940,651,529	199.77%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	N/A	N/A	

CÁC CHỈ TIÊU	NĂM 2013	NĂM 2014	GHI CHÚ
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.80	1.39	
TSLĐ/ Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán Nhanh	0.15	0.40	
(TSLĐ – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn			
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0.46	0.59	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0.84	1.45	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng Quay HTK = Giá vốn hàng bán/ HTK bình quân	8.88	5.09	
+ Doanh thu Thuần/ Tổng Tài sản	3.51	3.62	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0.07%	0.16%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0.45%	1.44%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản	0.25%	0.59%	
+ Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	-0.48%	0.21%	

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### CỔ PHẦN

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của công ty là:

	31/12/2014		31/12/2013	
	SỐ CỔ PHIẾU	VND	SỐ CỔ PHIẾU	VND
<b>Vốn cổ phần được duyệt</b>	17,858,437	178,584,370,000	13,051,596	130,515,960,000
<b>Vốn cổ phần đã phát hành</b>				
Cổ phiếu phổ thông	17,858,437	178,584,370,000	13,051,596	130,515,960,000
<b>Cổ phiếu quỹ</b>				
Cổ phiếu phổ thông	(76,516)	(765,160,000.00)	(59,775.00)	(597,750,000.00)
<b>Cổ phiếu đang lưu hành</b>				
Cổ phiếu phổ thông	17,781,921	177,819,210,000	12,991,821	129,918,210,000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp của công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả các cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của công ty. Các quyền lợi của các cổ phiếu đã được Công ty mua lại đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

### CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ/CỔ ĐÔNG LỚN	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỲ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ	
			SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ
1	Trần Xuân Kiên	Chủ tịch HĐQT	2,944,830	22.59%	4,034,417	22.59%
2	Đỗ Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	2,780,463	21.33%	3,809,233	21.33%
3	AUREOS SOUTH -EAST ASIA FUND , L.L.C	Cổ đông lớn	2,707,344	20.74%	3,709,060	20.77%
4	NOJIMA CORPORATION	Cổ đông lớn	1,305,160	10%	1,788,069	10.01%
5	Đỗ Thị Kim Liên	Thành viên HĐQT	581,982	4.46%	797,314	4.46%
6	Hoàng Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	2,718	2.09%	372,366	2.09%
7	Trần Thị Vân Trang	Người có liên quan	194,400	1.49%	266,328	1.49%
8	Nghiêm Xuân Thắng	Thành viên HĐQT	100,000	0.77%	137,000	0.77%
9	Bùi Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	80,197	0.62%	109,869	0.62%
10	Trần Thanh Tùng	Trưởng ban kiểm soát	77,150	0.59%	105,695	0.59%
11	Chử Thị Minh Tâm	Người có liên quan	16,197	0.12%	22,189	0.12%
12	Lê Thị Doanh	Người có liên quan	6,300	0.04%	8,631	0.05%
13	Trần Thu Dung	TV BKS	4,300	0.03%	5,890	0.03%
14	Đỗ Thùy Chi	Người có liên quan	3,021	0.02%	4,138	0.02%
15	Đỗ Quốc An	Người có liên quan	2,646	0.02%	3,622	0.02%
16	Nguyễn Thị Thanh Huyền	TV BKS	2,367	0.02%	3,242	0.02%
17	Phan Quang Trường	KTT	18,000	0.14%	660	0.04%
18	Cổ đông khác	Cổ đông khác	2,224,521	14.93%	2,680,714	14.98%
<b>Tổng cộng</b>			<b>13,051,596</b>	<b>100.00%</b>	<b>17,858,437</b>	<b>100.00%</b>



## TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

	VỐN CỔ PHẦN VND	THẶNG DƯ VỐN CỔ PHẦN VND	CỔ PHIẾU QUỸ VND	QUỸ ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VND	QUỸ DỰ PHÒNG TÀI CHÍNH VND	LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI VND	TỔNG CỘNG VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2013	123,990,160,000	68,613,164,001	(6,250,995,640)	424,368,000	8,087,214,032	50,290,589,826	245,154,500,219
Góp vốn/phát hành cổ phiếu	6,525,800,000	25,629,331,160					32,155,131,160
Phát hành cổ phiếu thường							-
Lợi nhuận thuần trong kỳ						1,314,558,541	1,314,558,541
Phân bổ vào các quỹ					1,571,348,186	(1,571,348,186)	-
Bán cổ phiếu quỹ		7,851,804,496	24,813,520,544				32,665,325,040
Mua lại cổ phiếu quỹ			(20,676,280,000)				(20,676,280,000)
Phân bổ vào quỹ khen thưởng phúc lợi						(1,571,348,186)	(1,571,348,186)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2013	130,515,960,000	102,094,299,657	(2,113,755,096)	424,368,000	9,658,562,218	48,462,451,995	289,041,886,774
Góp vốn/phát hành cổ phiếu							-
Phát hành cổ phiếu thường	22,085,110,000	(22,085,110,000)					-
Lợi nhuận thuần trong kỳ				3,940,651,529		3,940,651,529	
Phân bổ vào các quỹ					-	-	-
Bán cổ phiếu quỹ	-	-					-
Cổ tức	25,983,300,000					(25,983,300,000)	-
Tạm ứng cổ tức 2014						(17,781,921,000)	(17,781,921,000)
Mua lại cổ phiếu quỹ			(70,000,000)			-	(70,000,000)
Chi phí phát hành cổ phiếu		(2,147,572,513)				-	(2,147,572,513)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2014	178,584,370,000	77,861,617,144	(2,183,755,096)	424,368,000	9,658,562,218	8,637,882,524	272,983,044,790

## GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

	31/12/2014		31/12/2013	
	SỐ CỔ PHIẾU	VND	SỐ CỔ PHIẾU	VND
Số dư đầu kỳ	12,991,821	129,918,210,000	12,161,761	121,617,610,000
Phát hành cổ phiếu trong năm	-	-	652,580	6,525,800,000
Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	2,598,330	25,983,300,000	-	-
Phát hành cổ phiếu thường	2,208,511	22,085,110,000		
Cổ phiếu quỹ mua lại trong năm	(7,000)	(70,000,000)	(525,100)	(5,251,000,000)
Bán cổ phiếu quỹ trong năm	-	-	702,580	7,025,800,000
Cổ phiếu thường thu hồi trong năm	(9,741)	(97,410,000)	-	-
<b>Số dư cuối kỳ</b>	<b>17,781,921</b>	<b>177,819,210,000</b>	<b>12,991,821</b>	<b>129,918,210,000</b>

## CÁC CHỨNG KHOẢN KHÁC

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

**N**ăm 2014 kết thúc với với tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) ước tính tăng 5,98%.so với năm 2013. Về chỉ số giá tiêu dùng (CPI): CPI năm 2014 đã cán mốc 1,84% so với cuối năm 2013 và là mức thấp nhất trong 13 năm qua.

Năm 2014 được đánh giá là năm “khởi sắc” của thị trường điện máy nội địa, theo số liệu thống kê của công ty nghiên cứu thị trường GFK Việt Nam, sức mua thị trường điện máy năm 2014 tăng hơn 20% so với năm 2013. Tuy nhiên, sự tăng trưởng của thị trường chủ yếu đến từ các thị trường tỉnh do việc mở rộng hệ thống ra các tỉnh lân cận của các thương hiệu trong lĩnh vực bán lẻ điện máy.

Theo đánh giá chung, để có được tăng trưởng mạnh thời gian qua, đặc biệt trong những tháng cuối năm, các siêu thị điện máy chưa bao giờ ngưng trong cuộc đua mở rộng quy mô và tung hàng khuyến mại, giảm giá.

Bên cạnh yếu tố khách quan, về mặt chủ quan do việc mở rộng hệ thống, các siêu thị mới mở cần có thời gian làm quen với thị trường và khách hàng, đồng thời chi phí thuê mặt bằng, quỹ kệ, deco và chi phí quản lý tăng nên kết quả kinh doanh năm 2014 không đạt kế hoạch đề ra. Về doanh thu đạt 2.414,99 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,94 tỷ đồng, tăng so với năm 2013 nhưng do việc mở rộng hoạt động diễn ra vào thời điểm cuối năm, nên chưa đạt kế hoạch đề ra.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI KỲ VND	SỐ ĐẦU KỲ VND
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b> <b>(100 = 110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>		<b>547,942,002,583</b>	<b>436,930,225,148</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	110		28,322,516,688	70,020,382,751
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	19,530,666,666	11,000,000,000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		12,933,223,225	15,634,446,213
Hàng tồn kho	140		413,150,595,489	248,650,296,131
Tài sản ngắn hạn khác	150		74,005,000,515	91,625,100,053
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220)</b>	<b>200</b>		<b>119,990,914,912</b>	<b>94,584,547,444</b>
Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
Tài sản cố định	220		50,352,159,515	29,551,417,226
Bất động sản đầu tư	240	15	-	-
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
Tài sản dài hạn khác	260		69,638,755,397	65,033,130,218
<b>TỔNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>667,932,917,495</b>	<b>531,514,772,592</b>

## TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI KỲ VND	SỐ ĐẦU KỲ VND
<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>		<b>394,949,872,705</b>	<b>242,472,885,818</b>
Nợ ngắn hạn	310		394,949,872,705	242,472,885,818
Nợ dài hạn	330		-	-
<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>400</b>		<b>272,983,044,790</b>	<b>289,041,886,774</b>
Vốn chủ sở hữu	410	25	272,983,044,790	289,041,886,774
Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>667,932,917,495</b>	<b>531,514,772,592</b>

## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

### MỞ RỘNG HỆ THỐNG

Thực tế chứng minh từ khi công ty chuyển kinh doanh các sản phẩm công nghệ thông tin sang lĩnh vực điện máy, từ việc chứng kiến các công ty chọn giải pháp an toàn trong năm 2014, chúng ta đã xác định sẽ có lúc phải “lùi một bước để tiến hai bước”, chấp nhận hy sinh lợi nhuận trong hiện tại để tìm kiếm cơ hội trong tương lai để mở rộng hệ thống. Việc mở rộng quy mô trong bối cảnh khó khăn, trước mắt sẽ dẫn tới tăng chi phí và giảm lợi nhuận nhưng sẽ là tiền đề để chúng ta bứt phá mạnh khi thị trường phục hồi. Trong năm 2014, Trần Anh đã nâng tổng số siêu thị từ 10 lên 16 siêu thị với 9 siêu thị tại địa bàn Hà Nội và 7 siêu thị tại các tỉnh thành Miền Bắc. Các siêu thị Trần Anh tọa lạc tại các tuyến phố có mật độ giao thông lớn, khu đô thị đông dân cư và liền kề các trường đại học là lợi thế lớn để tăng doanh thu và thị phần.

Thực tế trong năm 2014, các siêu thị mở mới tại các tỉnh Miền Bắc đã đóng góp một tỷ lệ không nhỏ trong tổng doanh thu bán hàng năm 2014 của toàn công ty.



## CÁC SIÊU THỊ HIỆN CÓ CỦA CÔNG TY

- |  |  |
|--|--|
|  1. TRẦN ANH - CẦU GIẤY     | 1174 Đường Láng - Quận Đống Đa - Hà Nội              |
|  2. TRẦN ANH - LONG BIÊN    | 7 - 9 Nguyễn Văn Linh - Quận Long Biên - Hà Nội      |
|  3. TRẦN ANH - HAI BÀ TRƯNG | 2 Đại Cồ Việt - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội           |
|  4. TRẦN ANH - HÀ ĐÔNG      | 110 Trần Phú - Quận Hà Đông - Hà Nội                 |
|  5. TRẦN ANH - TỪ LIÊM      | 9 Phạm Văn Đồng - Huyện Từ Liêm - Hà Nội             |
|  6. TRẦN ANH - ĐỐNG ĐA      | 159 Thái Hà - Quận Đống Đa - Hà Nội                  |
|  7. TRẦN ANH - HOÀNG MAI  | 1283 Giải Phóng - Quận Hoàng Mai - Hà Nội            |
|  8. TRẦN ANH - NINH BÌNH  | 01 Lê Hồng Phong - T.P Ninh Bình - Tỉnh Ninh Bình    |
|  9. TRẦN ANH - NAM ĐỊNH   | 107 quốc lộ 10 - Thành phố Nam Định                  |
|  10. TRẦN ANH - BẮC NINH  | 33 Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh   |
|  11. TRẦN ANH - PHÚ THỌ   | 1606A Hùng Vương - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ |
|  12. TRẦN ANH - NGHỆ AN   | 343 Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An          |
|  13. TRẦN ANH - HẢI DƯƠNG | 01 Nguyễn Lương Bằng - T.P - Tỉnh Hải Dương          |
|  14. TRẦN ANH - HẢI PHÒNG | 279 Trần Nguyên Hãn - Thành Phố Hải Phòng            |

### Năng lực cạnh tranh:

Hoàn thiện năng lực giao lắp, trình độ nhân viên, chất lượng dịch vụ, hình ảnh siêu thị, tối ưu chi phí hoạt động từng siêu thị...; Hoàn thiện mô hình quản trị và vận hành các siêu thị ở ngoài địa bàn Hà Nội

# KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Trong năm 2015 công ty dự kiến tiếp tục mở thêm 7 siêu thị mới tại địa bàn các tỉnh, thành phố Miền Bắc và mở mới một số siêu thị tại Thành phố Hà Nội. Tháng 2/2015 công ty đã đóng cửa 2 siêu thị trong 2 TTTM Royal City và Times City để trả lại mặt bằng cho chủ đầu tư. Kế hoạch kinh doanh năm 2015 dự kiến:

## KẾ HOẠCH KINH DOANH 2015

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 đến Ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2015
<b>Doanh thu</b>	<b>01</b>	<b>3,322.6</b>
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>02</b>	
<b>Doanh thu thuần (10=01-02)</b>	<b>10</b>	<b>3,323</b>
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>11</b>	<b>2,988</b>
<b>Lợi nhuận gộp ( 20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>334.4</b>
<b>Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>21</b>	
<b>Chi phí tài chính</b>	<b>22</b>	<b>9.2</b>
<b>Trong đó: Chi phí lãi vay</b>	<b>23</b>	<b>9.2</b>
<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>24</b>	<b>275.8</b>
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>25</b>	<b>41.1</b>
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>	<b>8.3</b>
<b>{ 30 = 20+(21-22)-(24+25)}</b>		
<b>Thu nhập khác</b>	<b>31</b>	<b>7.4</b>
<b>Chi phí khác</b>	<b>32</b>	<b>5.7</b>
<b>Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>40</b>	<b>1.7</b>
<b>Tổng lợi nhuận trước thuế ( 50=30+40)</b>	<b>50</b>	<b>10.1</b>
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>51</b>	<b>2.2</b>
<b>Chi phí thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>52</b>	<b>-</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN ( 60= 50-51)</b>	<b>60</b>	<b>7.8</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)</b>	<b>70</b>	<b>441</b>

# GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính, được trình bày từ trang 7 đến trang 34, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014.

Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Giám Đốc Công ty cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban giám đốc Công ty cam kết với Hội đồng quản trị và các cổ đông của Công ty rằng Công ty đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

## Phê duyệt báo cáo tài chính

Chúng tôi phê duyệt các báo cáo tài chính kèm theo. Các báo cáo này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

  
Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc  
Trần Xuân Kiên  
Tổng Giám đốc  
Hà Nội, 10-03-2015

## ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### CÁC MỤC TIÊU TRỌNG TÂM NĂM 2014

Trong năm 2014, Công ty đã cơ bản hoàn thành mục tiêu mở rộng hoạt động tại các tỉnh, thành phố lớn tại Miền Bắc. Cơ bản hoàn thành kế hoạch doanh thu năm 2014, đạt hơn 99% so với kế hoạch đặt ra.

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến Ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VNĐ

	Số lũy kế năm nay	Số lũy kế năm trước	Tỷ lệ tăng/ giảm
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>2,414,986,003,562</b>	<b>2,436,535,052,896</b>	<b>-0.88%</b>
Giá vốn hàng bán	2,170,654,909,064	2,183,877,923,538	-0.61%
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>244,331,094,498</b>	<b>252,657,129,358</b>	<b>-3.30%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	4,180,777,610		
Chi phí tài chính	1,721,894,307	7,000,000,000	-75.40%
Trong đó: Chi phí lãi vay	1,721,894,307	7,000,000,000	-75.40%
Chi phí bán hàng	216,282,045,179	213,463,847,095	1.32%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23,005,085,155	22,705,324,318	1.32%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>7,502,847,467</b>	<b>9,487,957,945</b>	<b>-20.92%</b>
Thu nhập khác	1,500,543,908	-	
Chi phí khác	3,945,183,075	-	
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>(2,444,639,167)</b>	-	
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>5,058,208,300</b>	<b>9,487,957,945</b>	<b>-46.69%</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,117,555,626	2,371,989,486	-52.89%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>3,940,652,674</b>	<b>7,115,968,459</b>	<b>-44.62%</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>222</b>	<b>400.18</b>	<b>-44.64%</b>

Năm 2014 được đánh giá là ổn định kinh tế vĩ mô, môi trường lãi suất, lạm phát ổn định ở mặt bằng thấp. Tuy nhiên, năm 2014 vẫn tiếp tục là một năm rất khó khăn với lĩnh vực bán lẻ điện máy. Vẫn có những siêu thị điện máy đóng cửa ngưng hoạt động, lượng siêu thị của các đơn vị điện máy lớn tại Hà Nội tiếp tục gia tăng trong khi sức mua tại thị trường Hà Nội không tăng khiến cho ngành bán lẻ điện máy cạnh tranh khốc liệt. Trong bối cảnh đó, các siêu thị mới mở của Trần Anh tại các tỉnh đã đạt được doanh thu cao hơn kỳ vọng nhưng ngược lại doanh thu tại các siêu thị ở Hà Nội chưa đạt kế hoạch đề ra từ đầu năm. Kết quả kinh doanh cả năm của công ty gần đạt bằng kế hoạch đề ra về doanh thu.

Thách thức đối với Trần Anh trong các năm tiếp theo là việc tiếp tục mở rộng hệ thống bán lẻ và cải tổ bộ máy tổ chức, củng cố đội ngũ nhân sự, đầu tư vào công nghệ để tăng thị phần nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phát triển trong ngắn và dài hạn.

## **ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Trong năm 2014, Ban Giám đốc công ty đã triển khai nhiều công việc nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Chất lượng dịch vụ nhân viên từng bước được nâng cao, hình ảnh siêu thị chuyên nghiệp hơn và được đánh giá cao hơn.
- Dịch vụ giao lắp của công ty đã tốt hơn, đáp ứng tốt hơn nhu cầu khách hàng.
- Mô hình siêu thị và quản trị chi phí hoạt động của từng siêu thị được tối ưu hóa để nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Công ty đã từng bước hoàn thiện mô hình quản trị và vận hành các siêu thị ở ngoài địa bàn Hà Nội.





## CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**ĐẢM BẢO CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH ĐẠT KẾ HOẠCH ĐỀ RA**



Hội đồng quản trị sẽ luôn bám sát, chỉ đạo Ban Giám đốc trong việc điều hành hoạt động công ty đi đúng theo định hướng và kế hoạch được phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông năm 2015. Trước diễn biến thị trường điện tử điện máy đang có mức độ cạnh tranh khá gay gắt, các đối thủ cạnh tranh đều đang tích cực đẩy mạnh quy mô nhằm củng cố thị phần. Hội đồng quản trị duy trì việc phân tích, đánh giá cơ hội đầu tư trên từng dự án và phê duyệt kế hoạch đầu tư mở rộng được Ban

Giám đốc đề trình. Công ty sẽ tập trung nguồn nhân lực cho việc mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Về mặt quản lý chi phí, Hội đồng quản trị luôn ý thức và chỉ đạo Ban Giám đốc hoàn thiện hệ thống quản trị chi phí, hoàn thiện mô hình hoạt động của từng siêu thị để tối ưu hóa sao cho giảm thiểu tối đa rủi ro thất thoát vốn và tối đa hiệu quả hoạt động trên đồng chi phí.

## KIỂM SOÁT TÀI CHÍNH, NÂNG CAO HIỆU QUẢ SỬ DỤNG VỐN ĐỂ TẠO SỨC MẠNH CẠNH TRANH

Hiện tại, khi thị trường vẫn đang cạnh tranh gay gắt với việc mở rộng quy mô nhằm củng cố thị phần, cạnh tranh chủ yếu vẫn là giá cả hàng hóa và các chương trình khuyến mại. Hội đồng quản trị công ty luôn chỉ đạo Ban Giám đốc phải nâng cao hiệu quả hoạt động của vốn, kiểm soát dòng tiền nhằm nâng cao lợi thế cạnh tranh về năng lực tài chính. Việc kiểm soát dòng tiền sẽ giúp công ty đảm bảo đủ vốn cho hoạt động kinh doanh trong quá trình hoạt động với chi phí sử dụng vốn tối ưu nhất.



## TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ MINH BẠCH TRONG HOẠT ĐỘNG

Hội đồng quản trị thống nhất tiếp tục lựa chọn các công ty kiểm toán có uy tín thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho các năm tiếp theo. Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục hoàn thiện các quy trình quản lý nội bộ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động quản trị rủi ro, giảm thiểu các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
ĐẾN THỜI ĐIỂM 31/12/2014 BAO GỒM 8 THÀNH VIÊN.



**Ông Trần Xuân Kiên**  
Chủ tịch HĐQT



**Ông Nghiêm Xuân Thắng**  
Thành viên HĐQT



**Bà Đỗ Thị Thu Hương**  
Thành viên HĐQT



**Ông Hajime Nukumori**  
Thành viên HĐQT



**Bà Đỗ Thị Kim Liên**  
Thành viên HĐQT



**Ông Bùi Xuân Hùng**  
Thành viên HĐQT



**Ông Hoàng Anh Tuấn**  
Thành viên HĐQT



**Ông Srisant Chitvaranund**  
Thành viên HĐQT



**Ông Trần Xuân Kiên**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY:

**Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

**Không**

SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ:

**4.034.417 cổ phần**

Ông Trần Xuân Kiên tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế quốc dân, chuyên ngành Tài chính và Ngân hàng. Là người đồng sáng lập ra Trần Anh, ông Trần Xuân Kiên đã có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bán lẻ điện máy và công nghệ thông tin



**Bà Đỗ Thị Thu Hương**  
**THÀNH VIÊN HĐQT**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY:

**Thành viên HĐQT**

**kiêm Phó Tổng Giám đốc**

**Thực hiện các nhiệm vụ trong hoạt động tài chính**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

**Không**

SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ:

**3.809.233 cổ phần**

Bà Đỗ Thị Thu Hương – Thành viên HĐQT

Bà Đỗ Thị Thu Hương tốt nghiệp Đại học thương mại Hà Nội và Thạc sỹ kinh doanh trường Benedictine University (Hoa Kỳ). Bà Đỗ Thị Thu Hương là người đồng sáng lập ra Trần Anh và có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán, 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bán lẻ, bà đã giúp Trần Anh có nền tảng tài chính vững mạnh



**Ông Hajime Nukumori**  
**THÀNH VIÊN HĐQT**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY:

**Thành viên HĐQT**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

**Thành viên hội đồng quản trị công ty Nojima.**

**Trưởng phòng kinh doanh**

**và phát triển siêu thị mới**

**kiêm trưởng phòng dự án nước ngoài.**

**Giám đốc công ty Nojima (Cambodia)Co.,Ltd**

SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ:

**0 cổ phần**

Ông Hajime Nukumori tốt nghiệp cử nhân khoa kinh tế, đại học Trung ương (Chuuou Daigaku) Nhật Bản



**Ông Srisant Chitvaranund**  
**THÀNH VIÊN HĐQT**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY:

**Thành viên HĐQT**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

**Không**

SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ:

**0 cổ phần**

Ông Srisant Chitvaranund – Thành viên HĐQT

Ông Srisant Chitvaranund tốt nghiệp Đại học bang Ohio Hoa Kỳ chuyên ngành Quản trị Tài chính và chuyên ngành Thương mại Quốc tế. Với hơn 10 năm kinh nghiệm quản lý trong các tổ chức tài chính lớn.



**Ông Nghiêm Xuân Thắng**  
**THÀNH VIÊN HĐQT**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY:

**Thành viên HĐQT**  
**kiêm Phó Tổng Giám đốc**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

**Không**

SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ:

**137.000 cổ phần**

Ông Nghiêm Xuân Thắng tốt nghiệp Đại học Ngoại ngữ – Đại học Quốc gia Hà Nội. Ông Nghiêm Xuân Thắng là người có kinh nghiệm quản lý, đặc biệt trong lĩnh vực bán lẻ. Ông đã có hơn 10 năm kinh nghiệm giữ vị trí điều hành các đơn vị bán lẻ hàng đầu Việt Nam



**Bà Đỗ Thị Kim Liên**  
**THÀNH VIÊN HĐQT**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY:

**Thành viên HĐQT**  
**kiêm Trưởng phòng Hành chính**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

**Không**

SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ:

**797.314 cổ phần**

Bà Đỗ Thị Kim Liên tốt nghiệp Đại học kinh tế chuyên ngành tài chính doanh nghiệp. Bà Đỗ Thị Kim Liên đã có hơn 10 năm gắn bó với Trần Anh và đảm nhiệm các vị trí quan trọng tại công ty.



**Ông Hoàng Anh Tuấn**  
Thành viên HĐQT

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY:

**Thành viên HĐQT**

**kiêm Giám đốc Kinh doanh lĩnh vực IT và thiết bị số**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

**Không**

SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ:

**372.366 cổ phần**

Ông Hoàng Anh Tuấn tốt nghiệp Đại học Bách khoa ngành tin học. Ông Hoàng Anh Tuấn là người có hơn 10 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực công nghệ thông tin.



**Ông Bùi Xuân Hùng**  
Thành viên HĐQT

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI CÔNG TY:

**Thành viên HĐQT**

**kiêm Giám đốc khối siêu thị (Giám đốc vùng)**

CHỨC VỤ ĐANG NẮM GIỮ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

**Không**

SỐ CỔ PHẦN NẮM GIỮ:

**109.869 cổ phần**

Ông Bùi Xuân Hùng tốt nghiệp Đại học sư phạm Hà Nội khoa tiếng Anh và Viện ĐH Mở - khoa Tin học, thạc sỹ quản trị kinh doanh trường Northwestern (Thụy Sĩ) ông Bùi Xuân Hùng có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, đặc biệt kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hành điện máy.

---

# HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## VỀ CÔNG TÁC KẾ HOẠCH VÀ KIỂM SOÁT

Năm 2014, Hội đồng quản trị có 8 thành viên và 6/8 thành viên là kiêm nhiệm công tác trong ban điều hành nên việc chỉ đạo các mặt công tác và giám sát của HĐQT thực hiện được sâu sát ở các mặt và các đơn vị.

## QUẢN LÝ GIÁM SÁT

- Hội đồng quản trị họp 8 lần trong năm và tỷ lệ thành viên tham dự họp đạt tỷ lệ 93,75%.
- HĐQT đã đặt ra các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn và về cơ bản các kế hoạch này đã đạt được trong năm 2014.
- Công tác chỉ đạo các mặt hoạt động và giám sát đối với ban điều hành: Việc chỉ đạo các mặt công tác và công tác giám sát của HĐQT thực hiện được sâu sát ở các mặt. Chủ tịch HĐQT thường xuyên theo dõi và nắm sát tình hình tại các đơn vị.
- Tình hình thực hiện các chủ trương đã đặt ra: về cơ bản, các chủ trương đưa ra đều đạt được. Việc sử dụng tối đa năng lực tài chính cho hoạt động kinh doanh năm 2014 vẫn được duy trì và thực hiện tốt.
- Trong năm 2014 chỉ tiêu lợi nhuận của công ty chưa hoàn thành do một số lý do sau: Trong quý 2 năm 2014 công ty mở thêm 1 siêu thị mới; trong quý 4 công ty mở thêm 6 siêu thị mới và đây là giai đoạn đầu các siêu thị này mới đi vào hoạt động nên lợi nhuận chưa đủ bù đắp chi phí. Hội đồng quản trị đã giám sát và kịp thời đưa ra những biện pháp để tăng doanh thu và giảm chi phí.
- Năm 2014, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động kinh doanh, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

## CHỈ ĐẠO CHIẾN LƯỢC

- Hội đồng quản trị đã ban hành 8 nghị quyết liên quan đến công tác tổ chức và hoạt động của công ty.
- HĐQT cùng Ban điều hành thảo luận và xây dựng chiến lược kinh doanh trong 3 năm tiếp theo: tập trung mở rộng qui mô siêu thị để chiếm lĩnh thị phần đón đầu sự phục hồi của thị trường.



# BAN KIỂM SOÁT

## THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
1	Trần Thanh Tùng	Trưởng ban kiểm soát	77.150	0,59%	105.695	0,59%	Trong năm nhận 28.545 CP thưởng và trả cổ tức
2	Trần Thu Dung	TV BKS	4.300	0,03%	5.890	0,03%	Trong năm nhận 1.590 CP thưởng và trả cổ tức
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	TV BKS	2,367	0,02%	3,242	0,02%	Trong năm nhận 875 CP thưởng và trả cổ tức

## HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT

### GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG

Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2014 đã tuân thủ Điều lệ; Luật doanh nghiệp và các quy định phát luật có liên quan; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã có những giải pháp thích hợp, kịp thời để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2014.

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát được duy trì thường xuyên thông qua việc trực tiếp thực hiện các hoạt động kiểm soát nội bộ hàng tháng.

Trong năm 2014 Ban Kiểm soát đã phát hiện và cảnh báo một số sai sót, rủi ro và đưa ý kiến để hoàn thiện các quy trình, các hoạt động của công ty theo hướng an toàn và hiệu quả hơn.

### GIÁM SÁT TÀI CHÍNH

Trong năm 2014 Ban Kiểm soát đã thực hiện việc rà soát và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty và xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã phản ánh trung

thực và hợp lý tình hình tài chính và Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty; phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2014, với việc mở rộng hoạt động, công ty đã có tổng số 16 siêu thị trên địa bàn thành phố Hà Nội và các thành phố khác tại Miền Bắc. Việc mở rộng, gia tăng nhận diện đã góp phần làm tăng doanh thu từ hoạt động kinh doanh, tăng

thị phần của công ty.

Trong năm 2014, Ban Kiểm soát chưa phát hiện có điều gì bất thường trong hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, ban Tổng Giám đốc công ty.

# CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO & CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

## CÁC GIAO DỊCH CHỦ YẾU VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch sau với các bên liên quan:

	GIÁ TRỊ GIAO DỊCH	
	2014 VND	2013 VND
<b>CÁC CỔ ĐÔNG</b>		
<b>Trần Xuân Kiên</b>		
Cổ phiếu thưởng (phát hành từ thặng dư vốn cổ phần)	5.006.210.000	-
Cổ tức trả dưới hình thức cổ phiếu	5.889.660.000	-
<b>Đỗ Thị Thu Hương</b>		
Cổ phiếu thưởng (phát hành từ thặng dư vốn cổ phần)	4.726.780.000	-
Cổ tức trả dưới hình thức cổ phiếu	5.560.920.000	-
<b>Công ty TNHH quỹ Aureos Đông Nam Á</b>		
Cổ phiếu thưởng (phát hành từ thặng dư vốn cổ phần)	4.602.480.000	-
Cổ tức trả dưới hình thức cổ phiếu	5.414.680.000	-
<b>NOJIMA CORPORATION</b>		
Cổ phiếu thưởng (phát hành từ thặng dư vốn cổ phần)	2.218.770.000	-
Cổ tức trả dưới hình thức cổ phiếu	2.610.320.000	-
Phí tư vấn	2.634.607.572	-
<b>Hoàng Anh Tuấn</b>		
Cổ phiếu thưởng (phát hành từ thặng dư vốn cổ phần)	462.060.000	-
Cổ tức trả dưới hình thức cổ phiếu	543.600.000	-
<b>Nghiêm Xuân Thắng</b>		
Cổ phiếu thưởng (phát hành từ thặng dư vốn cổ phần)	170.000.000	-
Cổ tức trả dưới hình thức cổ phiếu	200.000.000	-
<b>Bùi Xuân Hùng</b>		
Cổ phiếu thưởng (phát hành từ thặng dư vốn cổ phần)	136.330.000	-
Cổ tức trả dưới hình thức cổ phiếu	160.390.000	-
<b>Đỗ Thị Kim Liên</b>		
Cổ phiếu thưởng (phát hành từ thặng dư vốn cổ phần)	989.360.000	-
Cổ tức trả dưới hình thức cổ phiếu	1.163.960.000	-
<b>Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và ban giám đốc</b>		
Thù lao đã trả	4.054.838.295	3.489.819.650

## KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

CÔNG TY TNHH KPMG

Trụ sở chính: Văn phòng Hà Nội: Tầng 46, Tòa tháp Keangnam, Hanoi Landmark Tower, Tòa nhà 72 tầng, Lô E6, Đường Phạm Hùng, Mỹ Trì, Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: (84.4) 3946 1600

- Fax: (84.4) 3946 1601

- Website: <http://www.kpmg.com.vn>

## Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Công ty đã thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2014 và nhìn chung, kết quả kiểm toán không có nhiều thay đổi so với Báo cáo Tài chính đã công bố.

Công ty Kiểm toán KPMG đã đưa ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn bộ đối với Báo cáo tài chính năm 2014.



**KPMG Limited**

46<sup>th</sup> Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower  
72-Storey Building, Plot E6, Pham Hung Street  
Me Tri, Tu Liem, Hanoi City  
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone +84 (4) 3946 1600  
Fax +84 (4) 3946 1601  
Internet www.kpmg.com.vn

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

### Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 10-03-2015 được trình bày từ trang 7 đến 34.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của đơn vị liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

#### Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Giấy chứng nhận Đầu tư số: 011043000345

Báo cáo kiểm toán số: 13-02-075-2014



Wang Toon Kim

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số: 0557-2013-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, 10-03-2015

Nguyễn Minh Hiếu

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

kiểm toán số: 1572-2013-007-1

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

**Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh**  
**Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014**

**Mẫu B 01 – DN**  
**31/12/2013**  
**VND**

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/12/2014 VND</b>	<b>31/12/2013 VND</b>
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>Tài sản ngắn hạn</b> (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	<b>100</b>		<b>547.942.002.583</b>	<b>436.930.225.148</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>28.322.516.688</b>	<b>70.020.382.751</b>
Tiền	111		24.322.516.688	26.680.685.984
Các khoản tương đương tiền	112		4.000.000.000	43.339.696.767
<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>5</b>	<b>19.530.666.666</b>	<b>11.000.000.000</b>
Các khoản đầu tư ngắn hạn	121		19.530.666.666	11.000.000.000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>12.933.223.225</b>	<b>15.634.446.213</b>
Phải thu khách hàng	131		5.001.527.866	9.470.045.810
Trả trước cho người bán	132		7.931.695.359	4.939.400.403
Các khoản phải thu khác	135		-	2.450.000.000
Dự phòng phải thu khó đòi	139		-	(1.225.000.000)
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>6</b>	<b>413.150.595.489</b>	<b>248.650.296.131</b>
Hàng tồn kho	141		417.377.629.276	251.877.329.918
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(4.227.033.787)	(3.227.033.787)
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>74.005.000.515</b>	<b>91.625.100.053</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	7	15.926.574.347	18.568.636.821
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		32.640.784.823	18.104.880.659
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		2.636.551.905	3.426.757.538
Tài sản ngắn hạn khác	158	8	22.801.089.440	51.524.825.035
<b>Tài sản dài hạn (200 = 220 + 260)</b>	<b>200</b>		<b>119.990.914.912</b>	<b>94.584.547.444</b>
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>50.352.159.515</b>	<b>29.551.417.226</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	9	34.723.303.462	18.374.940.878
Nguyên giá	222		49.593.883.366	28.204.748.720
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(14.870.579.904)	(9.829.807.842)
Tài sản cố định vô hình	227	10	2.402.698.347	-
Nguyên giá	228		3.937.215.598	848.032.010
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.534.517.251)	(848.032.010)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	11	13.226.157.706	11.176.476.348
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>69.638.755.397</b>	<b>65.033.130.218</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	12	17.589.947.632	11.146.125.906
Tài sản dài hạn khác	268	13	52.048.807.765	53.887.004.312
<b>TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>667.932.917.495</b>	<b>531.514.772.592</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

**Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh**  
**Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 (tiếp theo)**

Mẫu B 01 – DN

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2014 VND	31/12/2013 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)</b>	<b>300</b>		<b>394.949.872.705</b>	<b>242.472.885.818</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>394.949.872.705</b>	<b>242.472.885.818</b>
Vay ngắn hạn	311	14	124.379.123.279	54.222.169.181
Phải trả người bán	312		223.897.274.910	167.228.535.821
Người mua trả tiền trước	313		4.684.882.322	4.267.496.376
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314		5.296.000	6.100.000
Phải trả người lao động	315		8.979.642.679	9.089.831.221
Chi phí phải trả	316		11.653.394.497	4.270.721.126
Phải trả khác	319	15	21.274.630.407	2.034.733.758
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	323	16	75.628.611	1.353.298.335
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)</b>	<b>400</b>		<b>272.983.044.790</b>	<b>289.041.886.774</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>17</b>	<b>272.983.044.790</b>	<b>289.041.886.774</b>
Vốn cổ phần	411	18	178.584.370.000	130.515.960.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		77.861.617.144	102.094.299.657
Cổ phiếu quỹ	414		(2.183.755.096)	(2.113.755.096)
Quỹ đầu tư phát triển	417	20	424.368.000	424.368.000
Quỹ dự phòng tài chính	418	20	9.658.562.218	9.658.562.218
Lợi nhuận chưa phân phối	420		8.637.882.524	48.462.451.995
<b>TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>667.932.917.495</b>	<b>531.514.772.592</b>

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

	31/12/2014	31/12/2013
Ngoại tệ (USD)	1.315	27.445

Người lập:



**Đỗ Ngọc Anh**  
*Phó trưởng phòng kế toán*

Người duyệt:



**Phan Quang Trường**  
*Kế toán trưởng*



**Trần Xuân Kiên**  
*Tổng Giám đốc*

**1 0 -03- 2015**

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

**Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh**

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014**

Mẫu B 02 – DN

	Mã số	Thuyết minh	2014 VND	2013 VND
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>01</b>	<b>21</b>	<b>2.447.549.197.777</b>	<b>1.893.732.592.710</b>
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>02</b>	<b>21</b>	<b>32.563.194.215</b>	<b>26.681.449.730</b>
<b>Doanh thu thuần (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>	<b>21</b>	<b>2.414.986.003.562</b>	<b>1.867.051.142.980</b>
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>11</b>		<b>2.170.654.909.064</b>	<b>1.692.097.145.074</b>
<b>Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)</b>	<b>20</b>		<b>244.331.094.498</b>	<b>174.953.997.906</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	4.180.777.610	6.038.582.733
Chi phí tài chính	22		1.721.894.307	369.035.200
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		1.721.894.307	369.035.200
Chi phí bán hàng	24		216.282.045.179	162.235.935.054
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		23.005.085.155	21.767.796.421
<b>Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}</b>	<b>30</b>		<b>7.502.847.467</b>	<b>(3.380.186.036)</b>
Thu nhập khác	31		1.500.543.908	8.706.648.049
Chi phí khác	32		3.945.184.220	3.444.388.457
<b>Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>(2.444.640.312)</b>	<b>5.262.259.592</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>5.058.207.155</b>	<b>1.882.073.556</b>
<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>51</b>	<b>23</b>	<b>1.117.555.626</b>	<b>567.515.015</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)</b>	<b>60</b>		<b>3.940.651.529</b>	<b>1.314.558.541</b>
<b>Lãi trên cổ phiếu</b>		<b>24</b>		<b>Đã điều chỉnh lại</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		222	79


Người lập:

  
 Đỗ Ngọc Anh  
 Phó trưởng phòng kế toán

Người duyệt:

  
 Phan Quang Trường  
 Kế toán trưởng



  
 Trần Xuân Kiên  
 Tổng Giám đốc

1 0 -03- 2015

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



**Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014**  
**(Phương pháp trực tiếp)**

Mẫu B 03 – DN

	Mã Thuyết số minh	2014 VND	2013 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
Tiền thu từ khách hàng	01	2.644.453.471.933	2.056.000.680.712
Tiền đã thanh toán cho nhà cung cấp	02	(2.654.346.407.940)	(2.089.809.741.974)
Tiền đã trả công nhân viên	03	(82.043.800.645)	(62.078.772.974)
Tiền lãi vay đã trả	04	(1.849.698.515)	(206.029.970)
Thuế thu nhập đã nộp	05	(327.349.993)	(5.988.763.553)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	21.771.079.953	3.487.020.025
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(28.129.808.992)	(16.128.857.312)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>(100.472.514.199)</b>	<b>(114.724.465.046)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
Tiền chi mua tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(36.002.545.941)	(32.617.835.087)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22	800.000.000	-
Gửi tiền gửi có kỳ hạn với thời hạn trên 90 ngày	23	(24.030.666.666)	(97.891.802.208)
Rút tiền gửi có kỳ hạn với thời hạn trên 90 ngày	24	15.500.000.000	183.521.689.600
Thu lãi tiền gửi	27	2.372.139.698	6.798.569.167
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(41.361.072.909)</b>	<b>59.810.621.472</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

**Công ty Cổ phần Thế giới số Trần Anh**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014**  
**(Phương pháp trực tiếp – tiếp theo)**

Mẫu B 03 – DN

	Mã số	Thuyết minh	2014 VND	2013 VND
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
Tiền thu từ bán cổ phiếu quỹ	31		30.048.766.947	32.655.131.160
Tiền chi mua lại cổ phiếu quỹ	32		(70.000.000)	(20.707.294.420)
Tiền vay ngắn hạn nhận được	33		278.851.104.627	101.709.896.717
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(208.694.150.529)	(47.487.727.536)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>100.135.721.045</b>	<b>66.170.005.921</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>(41.697.866.063)</b>	<b>11.256.162.347</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>70.020.382.751</b>	<b>58.764.220.404</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)</b>	<b>70</b>	<b>4</b>	<b>28.322.516.688</b>	<b>70.020.382.751</b>

Người lập:



Đỗ Ngọc Anh  
 Phó trưởng phòng kế toán

Người duyệt:



Phan Quang Trường  
 Kế toán trưởng



Trần Xuân Kiên  
 Tổng Giám đốc

10-03-2015

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

## HỆ THỐNG SIÊU THỊ ĐIỆN MÁY - MÁY TÍNH - ĐIỆN THOẠI

- |   |                                   |  |
|---|-----------------------------------|--|
|    | <b>1. TRẦN ANH - CẦU GIẤY</b>     | 1174 Đường Láng - Quận Đống Đa - Hà Nội              |
|    | <b>2. TRẦN ANH - LONG BIÊN</b>    | 7 - 9 Nguyễn Văn Linh - Quận Long Biên - Hà Nội      |
|    | <b>3. TRẦN ANH - HAI BÀ TRƯNG</b> | 2 Đại Cồ Việt - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội           |
|   | <b>4. TRẦN ANH - HÀ ĐÔNG</b>      | 110 Trần Phú - Quận Hà Đông - Hà Nội                 |
|  | <b>5. TRẦN ANH - TỪ LIÊM</b>      | 9 Phạm Văn Đồng - Huyện Từ Liêm - Hà Nội             |
|  | <b>6. TRẦN ANH - ĐỐNG ĐA</b>      | 159 Thái Hà - Quận Đống Đa - Hà Nội                  |
|  | <b>7. TRẦN ANH - HOÀNG MAI</b>    | 1283 Giải Phóng - Quận Hoàng Mai - Hà Nội            |
|  | <b>8. TRẦN ANH - NINH BÌNH</b>    | 01 Lê Hồng Phong - T.P Ninh Bình - Tỉnh Ninh Bình    |
|  | <b>9. TRẦN ANH - NAM ĐỊNH</b>     | 107 quốc lộ 10 - Thành phố Nam Định                  |
|  | <b>10. TRẦN ANH - BẮC NINH</b>    | 33 Lý Thái Tổ - Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh   |
|  | <b>11. TRẦN ANH - PHÚ THỌ</b>     | 1606A Hùng Vương - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ |
|  | <b>12. TRẦN ANH - NGHỆ AN</b>     | 343 Lê Duẩn - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An          |
|  | <b>13. TRẦN ANH - HẢI DƯƠNG</b>   | 01 Nguyễn Lương Bằng - T.P - Tỉnh Hải Dương          |
|  | <b>14. TRẦN ANH - HẢI PHÒNG</b>   | 279 Trần Nguyên Hãn - Thành Phố Hải Phòng            |

